TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 22/2022/QĐST-HNGĐ	*Cao Bằng, ngày 04 tháng 03 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H; sinh năm 1987;

HKTT: Tổ 15, phường Sông H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: Tổ 02, thị trấn Nguyên B, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn: Anh Tô Cao S; sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 15, phường Sông H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Hoàng Thị H và bị đơn anh Tô Cao S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Tô Cao S cùng thỏa thuận nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh S cùng thừa nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Tô Hoàng Khôi Ng, sinh ngày 09/11/2012, hiện cháu đang sống cùng với Bố tại Tổ 15, phường Sông H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Chị H và anh S thỏa thuận con chung sẽ do anh S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm

nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi xét thấy cần thiết.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị H và anh S cùng thỏa thuận chị Hải không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, cho vay, nợ chung: Các bên đương sự cùng xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H và anh S mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bẩy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm cho việc thuận tình ly hôn. Chị H tự nguyện nộp thay phần anh S, tổng cộng chị H phải nộp tổng số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước, chị H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0003115 ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, chị H được hoàn lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND, CC THADS thành phố Cao Bằng;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND phường Sông H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

đã ký

Hoàng Kim Chi